

## BẢNG KIỂM SOÁT

BIÊN SOẠN		KIỂM SOÁT VĂN BẢN
		GIÁM ĐỐC NỘI CHÍNH
Ngày	02/08/2018	
Ký		
Họ và tên	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	ĐẶNG HOÀNG TÙNG
ĐƠN VỊ THAM GIA BIÊN SOẠN		
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG		PHÒNG KINH DOANH
Ngày	02/8/2018	
Ký		
Họ và tên	NGUYỄN VĂN PHI	ĐẶNG HẢI HÀ

PHÊ DUYỆT BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	
Ngày	
Ký	
Họ và tên	<div style="text-align: center;">   <b>PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC</b>  <i>Nguyễn Quang Huy</i> </div>

**HƯỚNG DẪN SỐ: QLCL-HD-02****1. MỤC ĐÍCH:**

- Quy định cách thức chứng nhận chất lượng sản phẩm của Công ty để thể hiện sự cam kết với khách hàng về chất lượng sản phẩm.
- Quy định cách thức quản lý việc cấp Giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm cho khách hàng để kiểm soát việc cấp chứng nhận một cách có hệ thống.

**2. PHẠM VI ÁP DỤNG:**

- Áp dụng cho khách hàng đến lấy hàng tại Công ty cổ phần Luyện thép cao cấp Việt Nhật.
- Áp dụng trên phạm vi Công ty cổ phần Luyện thép cao cấp Việt Nhật.

**3. ĐỊNH NGHĨA****3.1 Định nghĩa**

**Giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm (gọi tắt là Giấy chứng nhận):** là giấy chứng nhận do Công ty cấp cho khách hàng để xác nhận và cam kết về chất lượng sản phẩm của Công ty sản xuất ra phù hợp với những tiêu chuẩn quốc gia (TCVN 1651-2:2008), tiêu chuẩn quốc tế (ASTM A615/A615M-16; JIS G 3112:2010) mà Công ty áp dụng trong sản xuất.

**3.2 Giải thích các từ viết tắt**

- Công ty : Công ty cổ phần Luyện thép cao cấp Việt Nhật
- P.QLCL : Phòng Quản lý chất lượng của Công ty
- P.KD : Phòng Kinh doanh
- BP.Kho : Bộ phận Kho

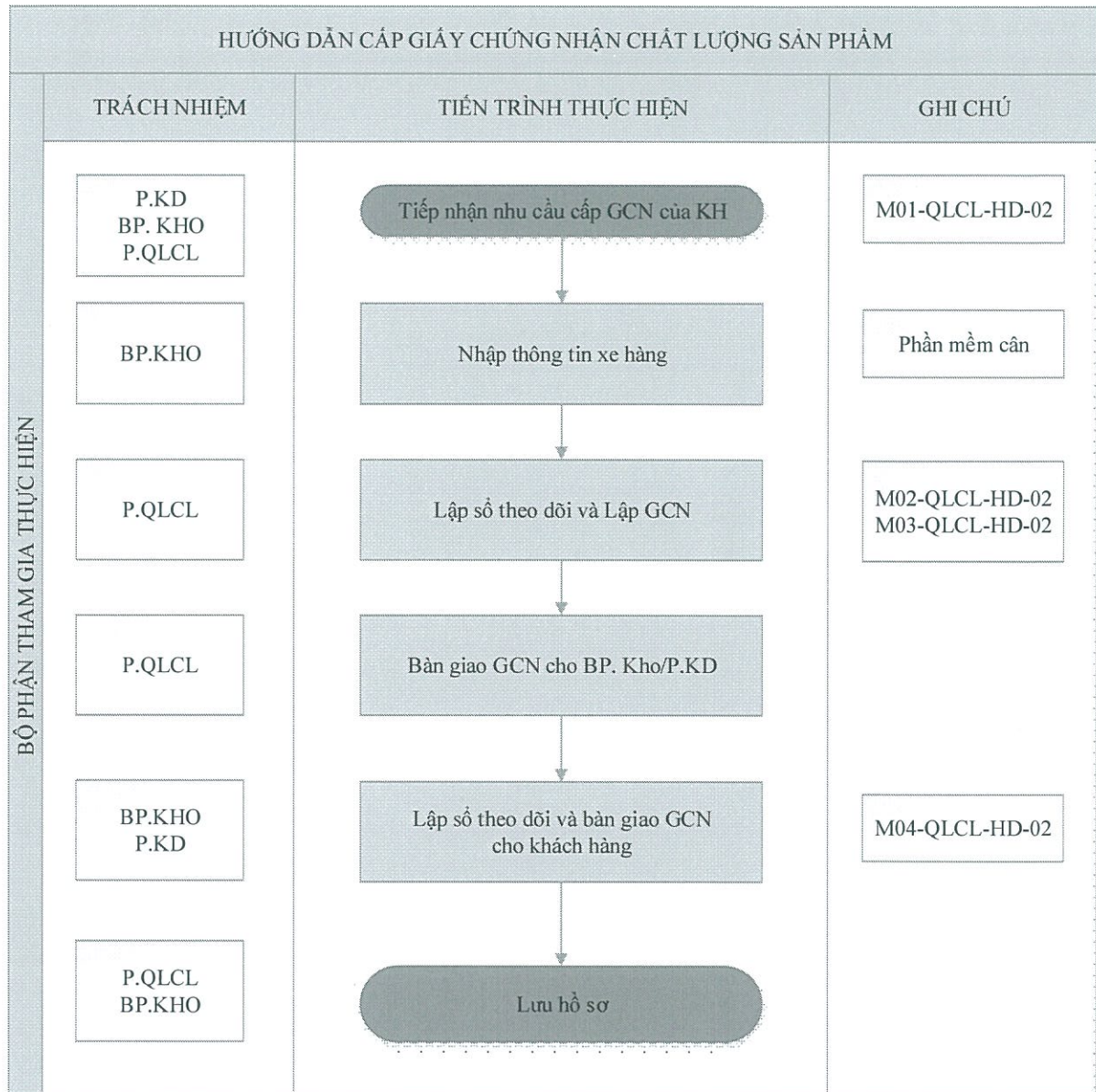
**4. TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- Quy trình kiểm soát sự không phù hợp
- Quy trình theo dõi đo lường sản phẩm
- Quy trình lập kế hoạch và tổ chức sản xuất
- Quy trình xây dựng, kiểm soát hồ sơ hệ thống
- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 1651-2:2008
- Tiêu chuẩn quốc tế ASTM A615/A615M-16
- Tiêu chuẩn quốc tế JIS G 3112:2010

**5. NỘI DUNG**



## 5.1 Lưu đồ



## 5.2 Diễn giải

### 5.2.1 Tiếp nhận nhu cầu cấp Giấy chứng nhận của Khách hàng

- P.KD khi làm việc với khách hàng phải hỏi rõ nhu cầu của khách hàng về số lượng Giấy chứng nhận mà khách hàng cần là bao nhiêu để ghi rõ vào Lệnh xuất kho.

- Trường hợp khách hàng yêu cầu cấp hơn 01 Giấy chứng nhận chất lượng/01 lô hàng/01 chủng loại hàng/01 xe hàng thì P.KD yêu cầu khách hàng lập Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm (M01-QLCL-HD-02) để biết rõ số lượng và mục đích sử dụng.
- Sau khi làm Lệnh xuất kho trên phần mềm, P.KD tác nghiệp xuất hàng qua mail cho BP.Kho và P.QLCL.

### 5.2.2 Nhập thông tin xe hàng

- Căn cứ vào tác nghiệp xuất hàng và Lệnh xuất kho của P.KD, BP.Kho tiếp nhận thông tin khách hàng khi khách hàng đến Công ty lấy hàng (tên khách hàng, số đơn hàng, chủng loại hàng, thông tin xe hàng, khối lượng, số lô, số bó...) để nhập vào phần mềm cân.

### 5.2.3 Lập sổ theo dõi và lập Giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm

- Căn cứ vào thông tin xe hàng do BP.Kho lập trên phần mềm cân, P.QLCL kế thừa thông tin để lập **Sổ theo dõi cấp giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm (M02-QLCL-HD-02)** và lập **Giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm (M03-QLCL-HD-02)**.
- **Nguyên tắc:**
  - + Mọi Giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm được lập đều phải được đánh số không lặp lại và được ghi vào Sổ theo dõi cấp giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm. Giấy nào lập bị lỗi hoặc lập không đúng các thông tin đều phải được hủy (gạch chéo hoặc xé hủy) ngay khi phát hiện.
  - + Không được chuyển nhượng Giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm của Công ty cho một doanh nghiệp hay một pháp nhân khác không thuộc đối tượng được cấp Giấy chứng nhận.
- Số lượng giấy chứng nhận được lập: theo tác nghiệp của P.KD/Lệnh xuất kho. Lưu ý:
  - + Trường hợp thông thường: Với mỗi khách hàng, P.QLCL cấp 01 Giấy chứng nhận chất lượng/01 lô hàng/01 chủng loại hàng/01 xe hàng. Trường hợp này, khách hàng không cần lập đơn Đề nghị cấp giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm (M01-QLCL-HD-02).
  - + Trường hợp khách hàng yêu cầu cấp hơn 01 chứng nhận: cấp đúng số lượng theo Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm hợp lệ của khách hàng mà P.KD tác nghiệp qua email và Lệnh xuất kho.



#### 5.2.4 Bàn giao giấy chứng nhận cho Bộ phận kho/Phòng Kinh doanh

- Giao cho Bộ phận Kho: Sau khi Lập xong Giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm, P.QLCL mang giấy chứng nhận tới bàn giao cho BP.Kho. Việc bàn giao phải được ký xác nhận vào Sổ theo dõi cấp giấy Chứng nhận chất lượng sản phẩm (M02-QLCL-HD-02).
- Giao cho Phòng Kinh doanh: Trường hợp khách hàng đã lấy hàng ra khỏi Công ty kèm theo Giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm đã cấp cho các xe hàng đó mà khách hàng có yêu cầu cấp lại hoặc cấp thêm Giấy chứng nhận vì lý do Giấy chứng nhận đã cấp bị rách nát, mờ chữ hoặc để phục vụ mục đích khác, khi đó P.KD tiếp nhận yêu cầu của khách hàng theo **Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận sản phẩm** (M01-HD-QLCL-02), sau đó tác nghiệp cho P.QLCL làm theo mục 5.2.3. Sau khi ghi sổ theo dõi và lập Giấy chứng nhận xong, P.QLCL giao lại Giấy chứng nhận cho P.KD để P.KD bàn giao cho khách hàng.
- Nhân viên P.QLCL không được cấp **Giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm** trực tiếp cho khách hàng.

#### 5.2.5 Lập sổ theo dõi và bàn giao giấy chứng nhận cho khách hàng

- Ngay khi nhận được giấy chứng nhận từ P.QLCL, BP.Kho/P.KD lập **Sổ giao nhận giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm cho khách hàng** (M04-QLCL-HD-02).
- Căn cứ vào Lệnh xuất kho, BP.Kho xuất hàng cho khách hàng và đồng thời cấp **Giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm** cho khách hàng, việc cấp giấy phải được đại diện khách hàng ký xác nhận vào **Sổ giao nhận giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm cho khách hàng** (M04-QLCL-HD-02).
- Việc cấp lại/cấp bổ sung Giấy chứng nhận do P.KD giao cho khách hàng cũng phải yêu cầu khách hàng ký nhận vào **Sổ giao nhận giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm cho khách hàng** (M04-QLCL-HD-02) mà P.KD đã lập ở trên.

#### 5.2.6 Lưu hồ sơ

- Tất cả các Đơn đề nghị cấp, Sổ theo dõi, Sổ giao nhận giấy Chứng nhận chất lượng sản phẩm phải được lưu giữ tại các bộ phận lập trong thời hạn ít nhất 05 năm.

#### 5.3 Xem xét sửa đổi

- Chịu trách nhiệm: Bộ phận kiểm soát quy trình
- Thời hạn thực hiện: Theo quy trình Xây dựng và kiểm soát tài liệu hồ sơ hệ thống.

#### 5.4 Các biểu mẫu kèm theo

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu	Đính kèm
1	M01-QLCL-HD-02	Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm	Bản đính kèm số 01
2	M02-QLCL-HD-02	Sổ theo dõi cấp giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm	Bản đính kèm số 02
3	M03-QLCL-HD-02	Giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm	Bản đính kèm số 03
4	M04-QLCL-HD-02	Sổ giao nhận giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm	Bản đính kèm số 04



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**Cấp Giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Luyện thép cao cấp Việt Nhật

Tên tổ chức (cá nhân) đề nghị: .....

Địa chỉ: .....

Mục đích: .....

Nội dung đề nghị:

Ngày lấy hàng	Chủng loại	Số lô	Số tờ	Yêu cầu khác

Nay nộp đơn đề nghị Quý Công ty xin cấp Giấy chứng nhận sản phẩm  
Chúng tôi cam kết bảo quản Giấy chứng nhận và chịu hoàn toàn trách nhiệm  
về việc sử dụng Giấy chứng nhận của Công ty.

Trân trọng cảm ơn.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
(Ký tên, đóng dấu)



Số (No):...../2018/ KCS-VJS

Hải phòng, ngày .... tháng ..... năm 2018

## GIẤY CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

(Quality Certificate of Product)

Tên sản phẩm (Name of product) :  
Ngày sản xuất (production date) :  
Tiêu chuẩn áp dụng (Applied standard) :  
Mức thép(Grade) :  
Tên khách hàng(Customer) :

Ca sản xuất (production shifts) :  
Ngày thử nghiệm (Testing date) :  
Phương pháp thử (Test method) :

Stt No.	Đường kính và chiều dài (Diameter & length)	Khối lượng (Weight)	Số lô (Lot No)	Cơ tính (Mechanical)			Thành phần hóa học (Chemical composition)							
				Giới hạn chảy Y.P (N/mm <sup>2</sup> ) 300 min.	Giới hạn bền T.S (N/mm <sup>2</sup> ) 450 min.	Độ dẫn dài E.L (%) 19 min.	Thử uốn Bend test (180 <sup>o</sup> )	C (%) 0.29 min.	Si (%) 0.15- 0.35	Mn (%) 1.8 max.	P (%) 0.045 max.	S (%) 0.04 max.		
1														
2														
3														

Chỉ tiêu ngoại quan (Physical properties) :

### CHỨNG NHẬN (certification)

Chúng tôi chứng nhận lô sản phẩm trên đạt mức ..... theo tiêu chuẩn .....  
(We, VJS hereby certify that these lot of products have conformed to the grade of ..... of .....)

Ghi chú (Note): Sản phẩm có logo VJS trên bề mặt.

**PHÒNG KCS**  
Leader

**TRƯỞNG PHÒNG QC**  
Quality Control Manager



[illegible]

[illegible]